

## MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH CÀ MAU

Lê Hoàng Dụ<sup>\*</sup>  
Nguyễn Quốc Thế

Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau  
+ Tác giả liên hệ • Email: lehoangdu@camau.edu.vn

### Article history

Received: 06/9/2021  
Accepted: 12/10/2021  
Published: 05/11/2021

### Keywords

Ethnic tertiary school,  
education activities,  
education quality, teachers,  
students

### ABSTRACT

Our Party and State always pay attention to education and training for ethnic minorities. This work is always appreciated by the Departments of Education in order to realize the goals of educational development and equity. This article presents the results of the assessment of the current situation and proposes some solutions to improve the quality of education at boarding schools for ethnic minorities in Ca Mau province. These management solutions focus on improving management efficiency, self-assessment quality and staff and teacher quality because these are some of the basic key factors for improving the quality of each school.

### 1. Mở đầu

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI khẳng định: “Giáo dục là quốc sách hàng đầu và tạo sự chuyển biến cơ bản, toàn diện trong phát triển GD-ĐT”; đồng thời “Phát triển GD-ĐT cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho GD-ĐT là đầu tư phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011). Chất lượng luôn là mục tiêu hàng đầu của hệ thống giáo dục quốc dân. Phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số là chủ trương quan trọng của Đảng và Nhà nước thực hiện mục tiêu công bằng xã hội góp phần nâng cao dân trí và tạo nguồn nhân lực tại chỗ cho địa phương có đồng đồng bào người dân tộc sinh sống. Các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) tỉnh Cà Mau là loại hình trường chuyên biệt thuộc giáo dục phổ thông có nhiệm vụ nâng cao dân trí và tạo nguồn nhân lực tại chỗ cho địa phương, đặc biệt là nhân lực trình độ cao cho đồng bào người dân tộc. Một trong những đặc thù của giáo dục phổ thông tỉnh Cà Mau là giáo dục đối với học sinh (HS) người dân tộc thiểu số, môi trường sống của người dân tộc thiểu số là chủ yếu... Trong những năm qua, chất lượng giáo dục của các trường PTDTNT trong tỉnh Cà Mau đã có sự chuyển biến nhưng vẫn còn thấp so với các trường phổ thông trong tỉnh, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hiện nay. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, bất cập nêu trên mà một trong những nguyên nhân chủ yếu và quan trọng là công tác quản lý giáo dục nói chung và quản lý giáo dục dân tộc nói riêng còn bộc lộ những hạn chế.

Do vậy, vấn đề nghiên cứu hệ thống các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường PTDTNT tỉnh Cà Mau trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay sẽ là cơ sở cho việc nâng cao chất lượng giáo dục của các trường PTDTNT tỉnh Cà Mau, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Đảng và Nhà nước đề ra; nâng cao trình độ dân trí của người dân tộc thiểu số, cải thiện môi trường sống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện cho con em người dân tộc thiểu số được đào tạo đa ngành ở bậc đại học đáp ứng nguồn nhân lực của đồng bào dân tộc hiện nay.

Bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường PTDTNT trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

### 2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.1. Hoạt động giáo dục của trường phổ thông dân tộc nội trú

Trường PTDTNT được tổ chức và hoạt động theo các quy định của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi chung là Điều lệ trường trung học). Trường PTDTNT được Nhà nước thành lập cho con em dân tộc thiểu số, con em gia đình các dân tộc định cư lâu dài tại vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn nhằm góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực có chất lượng cho vùng này. Trường PTDTNT có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển KT-XH và củng cố an ninh, quốc phòng ở miền núi, vùng dân tộc thiểu số.

Trường PTDTNT thực hiện chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục của cấp học phổ thông tương ứng được quy định tại Điều lệ trường trung học hiện hành (Bộ GD-ĐT, 2016), ngoài ra còn thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục đặc thù sau:

- Trường PTDTNT tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT. Căn cứ chương trình giáo dục và kế hoạch thời gian năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng HS.

- Tổ chức, quản lý công tác nuôi dưỡng và chăm sóc HS nội trú gồm: + Tổ chức bếp ăn tập thể cho HS đảm bảo dinh dưỡng theo đúng chế độ học bổng được cấp, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định. Hoạt động nuôi dưỡng được thực hiện công khai, dân chủ, tôn trọng phong tục tập quán tiến bộ của các dân tộc; + Chăm sóc sức khỏe HS nội trú và giáo dục HS biết tự chăm sóc bản thân; + Tổ chức và quản lý HS trong khu nội trú của trường; tự học của HS ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Giáo dục HS tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.

- Hoạt động lao động, văn hóa, văn nghệ, thể thao gồm: + Lao động công ích, tăng gia sản xuất để cải thiện điều kiện ăn, ở, học tập của HS; + Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao: sinh hoạt văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động theo chủ đề, chủ điểm, tham quan du lịch, lễ hội, tết dân tộc; giao lưu văn hóa và các hoạt động xã hội khác nhằm giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, xóa bỏ các tập tục lạc hậu, góp phần phát triển và hoàn thiện nhân cách HS.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tổ chức giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu của HS, phù hợp với yêu cầu phát triển KT-XH ở địa phương.

Theo Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT, *chất lượng giáo dục* là sự đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục hoặc chương trình giáo dục, đáp ứng các yêu cầu của Luật Giáo dục, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực cho sự phát triển KT-XH của địa phương và cả nước (Bộ GD-ĐT, 2012).

Như vậy, nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT bao gồm việc đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục, đáp ứng các yêu cầu của Luật Giáo dục và nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình và các hoạt động đặc thù của trường PTDTNT.

Trong giáo dục thường dùng một bộ thước đo bao gồm các tiêu chí và các chỉ số ứng với các lĩnh vực trong quá trình đào tạo, nghiên cứu khoa học và dịch vụ cộng đồng của các trường. Bộ thước đo này có thể dùng để đánh giá đo lường các điều kiện đảm bảo chất lượng, có thể đánh giá đo lường bản thân chất lượng đào tạo của một trường. Các chỉ số đó có thể là chỉ số định lượng, tức là đánh giá và đo được bằng điểm số. Cũng có thể có các chỉ số định tính, tức là đánh giá bằng nhận xét chủ quan của người đánh giá. Trong giáo dục có các loại đánh giá như: (1) Đánh giá kết quả học tập; (2) Đánh giá chương trình đào tạo; (3) Đánh giá giáo viên (GV), giảng viên; (4) Đánh giá khóa học; (5) Đánh giá nhà trường (xếp hạng hoặc kiểm định công nhận cơ sở đào tạo) (Trần Khánh Đức, 2014).

## **2.2. Một số hạn chế trong hoạt động giáo dục ở các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

*Thứ nhất*, đối với công tác tự đánh giá của nhà trường: việc triển khai thực hiện công tác này của các trường vẫn còn lúng túng, nhiều hạn chế, bất cập như: nhận thức và năng lực của đội ngũ đối với công tác tự đánh giá chưa được đảm bảo; Thực hiện chưa tốt công tác thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng dùng làm căn cứ, minh họa cho các nhận định trong báo cáo tự đánh giá. Các điều kiện hỗ trợ cho công tác tự đánh giá của một số trường chưa được quan tâm, công tác quản lý đối với hoạt động tự đánh giá chưa khoa học, nặng về hình thức. Những hạn chế, bất cập này dẫn đến hiệu quả của công tác tự đánh giá chưa cao, chưa thật sự đạt được mục tiêu kiểm định chất lượng giáo dục và chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo của nhà trường (Sở GD-ĐT Cà Mau, 2019, 2020, 2021).

*Thứ hai*, đối với hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục: Chất lượng giáo dục nói chung ở các trường PTDTNT tuy có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng vẫn còn thấp so với các trường phổ thông trong tỉnh. Các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường PTDTNT trên địa bàn tỉnh Cà Mau chỉ đạt yêu cầu. Mức độ thực hiện các tiêu chí trong tiêu chuẩn về Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục với mức độ và kết quả thực hiện ở một số tiêu chí trong tiêu chuẩn này ở các trường PTDTNT hiện nay còn thấp. Công tác quản lý các hoạt động giáo dục tại các trường PTDTNT còn mang nặng kiểu quản lý hành chính, sự vụ, dễ gây nặng nề, hình thức, hạn chế tính chủ động sáng tạo của cán bộ quản lý và tạo ra sự đối phó trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của GV. Công tác kiểm tra và biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá chất lượng đối với một số hoạt động giáo dục của HS, chưa mang lại hiệu quả rõ rệt. Đặc biệt là các hoạt động giáo dục về bản sắc văn hóa dân tộc; hoạt động giáo dục HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu; hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp; hoạt động hình thành, phát triển các kỹ năng sống (Sở GD-ĐT Cà Mau, 2019, 2020, 2021).

*Thứ ba*, vấn đề đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, các trường PTDTNT đang gặp những khó khăn như:

- Quá trình tuyển sinh có khâu chưa chặt chẽ, chất lượng tuyển sinh chưa cao nên có những HS được tuyển vào trường chưa tự chăm sóc được cho bản thân. Tỷ lệ HS xếp loại kém và bỏ học còn cao so với kế hoạch. Một số em chưa quen sống tự lập, xa nhà ở nội trú, không ít HS nghỉ học vì để phụ giúp gia đình hoặc phải theo gia đình đi xa. Số lượng HS nội trú đông, nhiều em ý thức tổ chức kỉ luật chưa cao còn ỷ lại vào môi trường nội trú. Đa số HS ở những vùng đặc biệt khó khăn với nhiều phong tục tập quán lạc hậu nên trình độ nhận thức của các em cũng như phụ huynh đa phần còn hạn chế. Do đó, sự quan tâm giáo dục chưa đồng bộ, thiếu thống nhất, ảnh hưởng không nhỏ tới môi trường sư phạm, kỉ luật trường lớp và nhất là chất lượng đào tạo của nhà trường.

- Công tác bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ chưa được thực hiện thường xuyên. GV ít được tập huấn, cập nhật kiến thức, một bộ phận đội ngũ GV còn hạn chế năng lực chuyên môn, thiếu động lực cầu tiến hoặc còn tư tưởng ỷ lại không tự bồi dưỡng, nâng cao tay nghề. Ở một số GV, chất lượng bài soạn chưa thật cao; khâu chuẩn bị đồ dùng thí nghiệm và các giáo cụ trực quan, đôi lúc chưa chu đáo, nên hiệu quả còn hạn chế, tình trạng “dạy chay” vẫn còn phổ biến. Vấn đề sinh hoạt tổ chuyên môn nhà trường còn mang nặng tính sự vụ, hành chính, như theo dõi ngày công, giờ công và kiểm tra các loại hồ sơ, sổ sách. Hoạt động chuyên môn của các GV giỏi còn thiên về “mạnh ai nấy làm”. Sự chia sẻ, giúp đỡ nhau về chuyên môn trong các nhóm, tổ bộ môn còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất của các trường chưa hoàn thiện (thiếu phòng học, trang thiết bị phục vụ giảng dạy hư hỏng, sân chơi, bãi tập chưa được đầu tư...). Việc đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, phòng máy vi tính để dạy tin học cho HS ở các trường còn thiếu và chưa đồng bộ (Sở GD-ĐT Cà Mau, 2019, 2020, 2021).

### **2.3. Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Cà Mau**

#### **2.3.1. Nâng cao hiệu quả công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục ở trường phổ thông dân tộc nội trú**

- *Mục đích của giải pháp:* Giúp các trường PTDTNT xác định việc đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; giúp lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao các hoạt động của nhà trường; Làm tốt công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục trường phổ thông, giúp khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lí nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia; Nâng cao hiệu quả công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục trường phổ thông, giúp nâng cao nhận thức về công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho cán bộ, GV, nhân viên trong nhà trường.

- *Nội dung của giải pháp:*

+ Nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV, nhân viên về công tác tự đánh giá và xây dựng, triển khai kịp thời kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể rõ ràng, phù hợp với năng lực của từng cá nhân, bộ phận, thực hiện công tác tự đánh giá và chỉ đạo, kiểm tra thực hiện tốt công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện tốt công tác thu thập, xử lí và phân tích các thông tin, minh chứng dùng làm căn cứ, minh họa cho các nhận định trong báo cáo tự đánh giá.

+ Tăng cường các điều kiện hỗ trợ cho công tác tự đánh giá.

- *Cách thức thực hiện giải pháp:*

+ Nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV, nhân viên về công tác tự đánh giá và kịp thời xây dựng, triển khai kịp thời kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

+ Đối với nội dung công tác phân công, phân nhiệm vụ cụ thể rõ ràng, phù hợp với năng lực của từng cá nhân, bộ phận, thực hiện công tác tự đánh giá và chỉ đạo, kiểm tra thực hiện tốt công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Thực hiện tốt công tác thu thập, xử lí và phân tích các thông tin, minh chứng dùng làm căn cứ, minh họa cho các nhận định trong báo cáo tự đánh giá:

+ Tăng cường các điều kiện hỗ trợ cho công tác tự đánh giá: Các điều kiện hỗ trợ cho công tác tự đánh giá như đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện tài chính, sự hỗ trợ của cộng đồng đối với công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường, có ý nghĩa quan trọng. Nó đảm bảo cho kế hoạch tự đánh giá của nhà trường được thực hiện đúng tiến độ, phát huy tối đa hiệu quả làm việc của các nhóm chuyên trách. Để làm tốt công tác này các trường cần quan tâm: Đảm bảo nơi làm việc thường xuyên của tổ thư kí và lưu trữ thông tin minh chứng; Trang bị tối thiểu các trang thiết bị: máy vi tính, máy in, tủ đựng hồ sơ minh chứng...; Cung cấp đầy đủ văn bản hướng dẫn về lĩnh vực tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục cho Hội đồng tự đánh giá. Xây dựng chế độ bồi dưỡng hợp lí nhằm động viên tinh thần làm việc của các thành viên Hội đồng tự đánh giá. Tranh thủ sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân bên ngoài nhà trường để có thêm nguồn chi cho công tác tự đánh giá.

### 2.3.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trường phổ thông dân tộc nội trú

- *Mục đích của giải pháp:* Công tác quản lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trường PTDTNT, là một khâu có ý nghĩa then chốt, là yếu tố rất quan trọng nhằm đảm bảo sự thành công cho cả tiến trình đổi mới, nâng cao chất lượng GD-ĐT của mỗi nhà trường, mỗi cơ sở giáo dục.

- *Nội dung của giải pháp:*

+ Đổi mới cơ bản về tư duy và phương thức quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong bối cảnh chương trình giáo dục phổ thông mới.

+ Phát huy vai trò của Đảng bộ, chính quyền địa phương trong định hướng, điều hành, phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

+ Tăng cường ứng dụng, xây dựng hệ thống thông tin quản lý về giáo dục.

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học cũng như việc chấp hành chính sách, pháp luật về GD-ĐT của cán bộ và GV trong đơn vị.

- *Cách thức thực hiện giải pháp:*

+ Lãnh đạo trường PTDTNT cần tiếp tục đổi mới cơ bản về tư duy và phương thức quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong bối cảnh chương trình giáo dục phổ thông mới sắp được áp dụng.

+ Phát huy hơn nữa vai trò của Đảng bộ, chính quyền địa phương trong định hướng, điều hành, phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Mạnh dạn giao quyền tự chủ trong xây dựng và quản lý chương trình giáo dục (kể cả việc tự chủ về tài chính, nếu có), cho các tổ, khối và GV. Cùng với đó là tăng cường kiểm soát chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

+ Tăng cường ứng dụng, xây dựng hệ thống thông tin quản lý về giáo dục. Phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm, chuyển giao công nghệ thiết kế các module, các phần mềm cần thiết phục vụ công tác quản lý thông tin, hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu về dữ liệu và thông tin cho công tác chỉ đạo quản lý. Thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, GV về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy.

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học cũng như việc chấp hành chính sách, pháp luật về GD-ĐT của cán bộ và GV trong đơn vị.

### 2.3.3. Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông

- *Mục đích của giải pháp:* Công tác bồi dưỡng về tư tưởng, nhận thức và chuyên môn nghiệp vụ đối với đội ngũ được nhà trường ưu tiên hàng đầu trong công tác chỉ đạo. Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là đội ngũ GV sẽ quyết định mọi hoạt động của nhà trường, đáp ứng những yêu cầu của đổi mới giáo dục và thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông mới.

- *Nội dung của giải pháp:* + Chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ GV để đảm bảo năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ hiện nay và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; + Nâng cao năng lực giảng dạy; + Triển khai mạnh mẽ công tác bồi dưỡng, đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là phương pháp giáo dục HS dân tộc.

- *Cách thức thực hiện giải pháp:*

+ Chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ GV để đảm bảo năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ hiện nay và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trong những năm tới, như: Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học môn học; thiết kế bài học, bài kiểm tra, đánh giá sát đối tượng và theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực của HS, đạt chuẩn đầu ra theo yêu cầu; năng lực sử dụng thiết bị dạy học...

+ *Nâng cao năng lực giảng dạy, truyền thụ kiến thức cho HS cần lưu ý:* Chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn được lập một cách chi tiết, cụ thể về các nội dung. Tích cực tham mưu với Sở GD-ĐT trong việc cử GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên, định kì theo hình thức tập trung, tại chức...; cần có chính sách hỗ trợ cho nhà giáo được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, học vấn, trình độ chính trị; Mỗi GV ngoài chương trình bồi dưỡng chung, cần có kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.

+ *Triển khai công tác bồi dưỡng, đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là phương pháp giáo dục HS dân tộc:* Việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đổi mới phương pháp dạy học cho đội ngũ GV phải được thực hiện thường xuyên hoặc định kì trong từng năm học; Yêu cầu mỗi một GV phải nắm bắt được cốt lõi của đổi mới phương pháp dạy học như: Dạy học lấy HS làm trung tâm, phát huy được năng lực vận dụng và phẩm chất của HS; vận dụng linh hoạt các hình thức dạy học; phát huy sự tự quản, tự tin, chủ động, mạnh dạn của HS trong học tập, thảo luận, trao đổi, trình bày ý kiến...; Chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai hiệu quả các chuyên đề dạy học sát với điều kiện thực

tiền của đơn vị; Tăng cường thêm các loại sách báo, tài liệu về đổi mới phương pháp dạy học, phổ biến những văn bản, hình thức, kỹ thuật dạy học mới để GV tham khảo, nắm bắt, áp dụng vào công việc.

#### 2.3.4. Nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh gặp khó khăn trong học tập, học sinh có năng khiếu trong trường phổ thông dân tộc nội trú

- *Mục đích của giải pháp:* Giúp HS phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản nhằm hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho HS tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục HS có hoàn cảnh khó khăn, HS gặp khó khăn trong học tập, HS có năng khiếu trong trường PTDTNT nhằm mục đích góp phần giúp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS, nâng cao chất lượng GD-ĐT của nhà trường đáp ứng với yêu cầu của xã hội, góp phần “nâng cao dân trí - đào tạo nhân lực - bồi dưỡng nhân tài” cho địa phương và đất nước.

- *Nội dung của giải pháp:*

+ Phát huy vai trò chủ động của nhà trường trong việc phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục, tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương xây dựng một cơ chế phối hợp thống nhất, trong công tác giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn, giáo dục HS gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

+ Quan tâm đầu tư, hỗ trợ và lên phương án, xây dựng kế hoạch thực hiện thường xuyên đối với các hình thức hỗ trợ công tác giáo dục HS có hoàn cảnh khó khăn, HS khó khăn trong học tập và rèn luyện đạo đức.

+ Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ GV về mọi mặt, đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy tất cả các môn học trong chương trình quy định của từng lớp, từng cấp.

+ Lựa chọn thời điểm thích hợp để tổ chức hội thảo, báo cáo sáng kiến kinh nghiệm hoặc tọa đàm, giao lưu trao đổi kinh nghiệm, tuyên truyền phổ biến kiến thức về tâm - sinh lí HS, về phương pháp giáo dục HS đến hội cha mẹ HS và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn.

+ Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích cao trong công tác giáo dục HS có khó khăn trong học tập và rèn luyện đạo đức.

- *Cách thức thực hiện giải pháp:*

+ *Đối với công tác giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn, giáo dục HS gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện:* Lãnh đạo các trường PTDTNT cần phát huy hơn nữa vai trò chủ động của nhà trường trong việc phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục, tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương xây dựng một cơ chế phối hợp thống nhất, trong công tác giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn, giáo dục HS gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện; Quan tâm đầu tư, hỗ trợ và lên phương án, xây dựng kế hoạch thực hiện một cách thường xuyên hơn đối với các hình thức hỗ trợ công tác giáo dục HS có hoàn cảnh khó khăn, HS khó khăn trong học tập và rèn luyện đạo đức; Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ GV về mọi mặt, đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy tất cả các môn học trong chương trình quy định của từng lớp, từng cấp. Trong đó, nhấn mạnh đến sự cần thiết và tầm quan trọng của việc bồi dưỡng ở GV kỹ năng tổ chức dạy học “Khác biệt hóa” hay dạy học “Phân hóa”; Lựa chọn thời điểm thích hợp để tổ chức hội thảo, báo cáo sáng kiến kinh nghiệm hoặc tọa đàm, giao lưu trao đổi kinh nghiệm, tuyên truyền phổ biến kiến thức về tâm - sinh lí lứa tuổi HS, về phương pháp giáo dục HS (đặc biệt là những HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện hoặc có những biểu hiện sa sút về đạo đức) đến hội cha mẹ HS và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn.

+ *Đối với công tác giúp đỡ, tạo điều kiện để HS có năng khiếu, HS giỏi phát huy những phẩm chất năng lực và tài năng của mình.*

*Thứ nhất,* lãnh đạo, Ban giám hiệu các trường cần chủ động hơn trong chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS tham gia đội tuyển HS giỏi các cấp. Quan tâm đầu tư vào mũi nhọn HS giỏi, HS năng khiếu ở một số bộ môn là thế mạnh của HS. Tổ chức, khuyến khích HS có khả năng tham gia các môn thực hành như vận dụng kiến thức liên môn nhằm tạo phong trào thi đua học tập trong tập thể HS nhà trường.

*Thứ hai,* tăng cường công tác giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc, bồi dưỡng, phát triển năng khiếu cho HS dân tộc thiểu số với các biện pháp như: Gắn vai trò, trách nhiệm của GV chủ nhiệm với việc tuyên truyền giáo dục, nhắc nhở HS trong các giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chiều, tối ở khu nội trú... phải biết quý trọng những bản sắc của dân tộc mình như thường xuyên sử dụng tiếng mẹ đẻ, trang phục truyền thống, tìm hiểu các phong tục tập quán lâu đời, những ngày lễ hội của dân tộc mình; GV chủ nhiệm cần thành lập câu lạc bộ hay đội văn nghệ của lớp chủ nhiệm và dựa vào kế hoạch năm học của nhà trường, các chủ điểm hoạt động của Đoàn Thanh niên để lựa chọn thời điểm, chủ

điểm phù hợp, tổ chức luyện tập các tiết mục văn hóa văn nghệ, trò chơi dân gian, tạo điều kiện để những HS có năng khiếu được tham gia và tham gia có hiệu quả các phong trào, hội thi do nhà trường hay do các tổ chức đoàn thể, xã hội tổ chức.

### 2.3.5. Nâng cao hiệu quả, chất lượng đối với công tác giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp trong trường phổ thông dân tộc nội trú

- *Mục đích của giải pháp:* Giúp hình thành và phát triển ở HS các năng lực thích ứng cuộc sống; năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình tổng thể đó là đóng góp vào hoạt động bồi dưỡng 5 phẩm chất cho HS: Yêu nước, Nhân ái, Chăm chỉ, Trung thực, Trách nhiệm và các năng lực chung của HS là Năng lực tự học và tự chủ, Năng lực giao tiếp và hợp tác, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- *Nội dung của giải pháp:* Đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của phụ huynh HS, HS, các thành viên trong nhà trường và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS phổ thông; Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp và chú trọng công tác giáo dục Lao động - Hướng nghiệp cho HS; Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS.

- *Cách thức thực hiện giải pháp:*

*Thứ nhất,* đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục giúp nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS phổ thông, các trường PTDTNT.

*Thứ hai,* trong việc đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp và chú trọng công tác giáo dục Lao động - Hướng nghiệp cho HS.

*Thứ ba,* phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi đoàn GV, trong việc tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS.

### 2.3.6. Nâng cao hiệu quả, chất lượng đối với công tác giáo dục hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh trong trường phổ thông dân tộc nội trú

- *Mục đích của giải pháp:* Nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đối với công tác giáo dục hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho HS trong trường PTDTNT một cách hợp lý, thiết thực sẽ giúp các em không lãng phí thời gian vào công việc vô ích, giúp các em biết kỹ năng tự lập, tự quản lý thời gian, tự quản lý việc học của bản thân và các hoạt động khác có liên quan tới cuộc sống cá nhân, góp phần xây dựng nền nếp học tập, sinh hoạt và nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học.

- *Nội dung của giải pháp:* Phát huy vai trò của Tổ tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong trường nội trú, nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng để rèn kỹ năng sống một cách đầy đủ và sâu rộng; Đổi mới cách thức giáo dục kỹ năng sống cho HS nội trú trong giờ sinh hoạt lớp chủ nhiệm và các tiết sinh hoạt dưới cờ; Tăng cường chỉ đạo phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với cha mẹ HS, Ban đại diện cha mẹ HS của lớp; Tạo điều kiện hơn về phương tiện cho giáo dục kỹ năng sống, tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục để đa dạng hoá các hình thức tổ chức rèn kỹ năng hoạt động tự lập cho HS nội trú; Phát huy vai trò của Ban quản lý khu nội trú và công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua, khen thưởng kịp thời đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- *Cách thức thực hiện giải pháp:*

+ Phát huy tốt vai trò của Tổ tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong trường nội trú nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng để rèn kỹ năng sống một cách đầy đủ và sâu rộng.

+ Đổi mới cách thức giáo dục kỹ năng sống cho HS nội trú trong giờ sinh hoạt lớp chủ nhiệm và các tiết sinh hoạt dưới cờ.

+ Tăng cường chỉ đạo phối hợp giữa GV chủ nhiệm lớp với cha mẹ HS, Ban đại diện cha mẹ HS của lớp.

+ Tạo điều kiện hơn về phương tiện cho giáo dục kỹ năng sống, tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục để đa dạng hoá các hình thức tổ chức rèn kỹ năng sống cho HS nội trú.

+ Phát huy vai trò của Ban quản lý khu nội trú và công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua, khen thưởng kịp thời đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS.

## 3. Kết luận

Trước vấn đề có tính cần thiết về nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường PTDTNT tỉnh Cà Mau trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, tác giả đã đề xuất 6 giải pháp mang tính khoa học và thực tiễn cao tác động vào chất lượng giáo dục, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường PTDTNT tỉnh Cà Mau trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Hệ thống các giải pháp có mối liên hệ biện chứng với nhau hỗ trợ và tác động lẫn nhau tạo

thành một chỉnh thể. Do vậy, trong triển khai thực hiện, các chủ thể quản lý cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường PTDTNT tỉnh Cà Mau ngày càng có hiệu quả góp phần phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số theo chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước: thực hiện mục tiêu công bằng xã hội góp phần nâng cao dân trí và tạo nguồn nhân lực tại chỗ cho địa phương có đông đồng bào người dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

#### **Tài liệu tham khảo**

- Bộ GD-ĐT (2012). *Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.*
- Bộ GD-ĐT (2016). *Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.*
- Bộ GD-ĐT (2017). *Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.*
- Bộ GD-ĐT (2018a). *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.*
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
- Bộ GD-ĐT (2020). *Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
- Chính phủ (2011). *Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 về công tác dân tộc.*
- Dương Thị Quý, Nguyễn Hải Thanh (2018). Một số yếu tố ảnh hưởng đến chính sách hỗ trợ trong giáo dục phổ thông đối với học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. *Tạp chí Giáo dục*, 442, 21-25.
- Đảng cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Hà Đức Đà, Trương Khắc Chu (2018). Đổi mới chế độ cử tuyển đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực tại chỗ người dân tộc thiểu số. *Tạp chí Giáo dục*, 428, 7-11.
- Sở GD-ĐT tỉnh Cà Mau (2019). *Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019.*
- Sở GD-ĐT tỉnh Cà Mau (2020). *Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020.*
- Sở GD-ĐT tỉnh Cà Mau (2021). *Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021.*
- Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI.* NXB Giáo dục Việt Nam.